

Số: 06./QĐCK-THPTLNT

Tân Minh, ngày 17 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách
6 tháng năm 2025 Trường THPT Lý Nhân Tông

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách 6 tháng năm 2025 của trường THPT Lý Nhân Tông (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu nhà trường, bộ phận tài vụ và cán bộ công nhân viên chức tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lưu :VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
LÝ NHÂN TÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH
HIỆU TRƯỞNG
ThS. BÙI NHƯ TOÁN

Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THPT Lý Nhân Tông
Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tân Minh, ngày 17 tháng 07 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH 6 tháng năm 2025

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) này so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.954.840.000	4.389.473.417	44,09	
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.954.840.000	4.389.473.417	44,09	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.954.840.000	4.389.473.417	44,09	
31	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.315.000.000	4.213.292.417	45,23	
32	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	639.840.000	176.181.000	27,54	

Ngày 23 tháng 06 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



HIỆU TRƯỞNG
ThS. BÙI NHƯ TOÁN

Tên đơn vị: Trường THPT Lý Nhân Tông

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
6 THÁNG NĂM 2025

Ngày tháng năm 2025

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán NSNN năm 2025				Kinh phí đã sử dụng		Dự toán còn lại	Ghi chú
		Tổng số	Dự toán giao đầu năm (số đã trừ tiết kiệm)	Kinh phí tiết kiệm	Dự toán bổ sung trong năm	Số đã chi trong kỳ	Lũy kế từ đầu năm		
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3-8	10
	Tổng cộng	9.864.840.000	9.864.840.000	12000000	126.840.000	4.389.473.417	4.389.473.417	5.532.707.583	
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	9.225.000.000	9.225.000.000	12000000	90.000.000	4.213.292.417	4.213.292.417	5.089.707.583	
a	Chi thanh toán cho cá nhân					3.992.887.415	3.992.887.415		
b	Chi hàng hoá dịch vụ					199.555.002	199.555.002		
c	Chi khác					20.850.000	20.850.000		
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	639.840.000	639.840.000			176.181.000	176.181.000	463.659.000	
2,1	<i>Kinh phí sửa chữa + quỹ tiền thưởng năm 2025 theo NĐ73/2024NĐ-CP</i>	603.000.000	603.000.000			139.341.000	139.341.000	463.659.000	
-	Kinh phí quỹ tiền thưởng năm 2025 theo NĐ73/2024NĐ-CP	443.000.000	443.000.000					443.000.000	
-	Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc thiết bị	160.000.000	160.000.000			139.341.000	139.341.000	20.659.000	
2,2	Kinh phí đặc thù	36.840.000	36.840.000		36.840.000	36.840.000	36.840.000		
-	KP Miễn giảm học phí	23.940.000	23.940.000		23.940.000	23.940.000	23.940.000		
-	HTCP học tập	12.900.000	12.900.000		12.900.000	12.900.000	12.900.000		
-	KP chính sách GD với người khuyết tật			-				-	
-	KP ưu đãi dạy người khuyết tật							-	